LỊCH THI CÁC HỌC PHẦN RIÊNG LẺ HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2019 - 2020
KHOA THỦY SẢN

Thi kết thúc học phần (*CBGD tự tổ chức*): Hạn chót 30/11/2019
Bảo vệ Luận văn tốt nghiệp (*Khoa tổ chức*): Tuần lễ từ 02/12/2019 đến 07/12/2019 (lịch cụ thể sẽ công bố sau khi thông qua Hội đồng Khoa)
Công bố điểm: Tuần lễ từ 09/12/2019 đến 15/12/2019
Hạn cuối nhập điểm online: 15/12/2019 (Chủ nhật)

STT	Mã HP	Tên học phần	Ký hiệu	Số SV	Số CB	Ngày thi	Phòng thi	Số phút thi	Giờ thi	Cán Bộ Giảng Dạy
1	TS164	Đánh giá cảm quan sản phẩm thủy sản	'01	51	2	6/11/2019	402/TS	45	7:30	Nguyễn Lê Anh Đào
2	TS224	Phát triển sản phẩm thủy sản mới	'01	68	2	12/11/2019	502/TS	45	9:50	Nguyễn Lê Anh Đào
3	TS369	Chế biến sản phẩm thủy sản giá trị gia tăng	'01	48	2	22/11/2019	203/TS	60	15:30	Nguyễn Lê Anh Đào
4	TS155	Phương pháp TN và viết báo cáo - TS	'01	37	1	14/11/2019	504/TS	60	7:00	Trần Đắc Định
5	TS155	Phương pháp TN và viết báo cáo - TS	'02	38	1	28/11/2019	303/TS	60	13:30	Trần Đắc Định
6	TS155	Phương pháp TN và viết báo cáo - TS	'03	53	2	20/11/2019	402/TS	60	13:30	Trần Đắc Định
7	TS155	Phương pháp TN và viết báo cáo - TS	'04	40	1	19/11/2019	303/TS	60	7:00	Trần Đắc Định
8	TS315	Thuốc và hóa chất trong thủy sản	'01	61	2	26/11/2019	201/TS	60	15:30	Phạm Minh Đức
9	AQ306	Bệnh thủy sản	'01	22	3	29/11/2019	404/TS	90	9:00	Từ Thanh Dung
10	TS305	Quản lý dịch bệnh thủy sản	'H01	43	2	26/11/2019	302/TS	60	14:00	Từ Thanh Dung
11	TS337	Dịch bệnh thủy sản	'01	25	3	30/10/2019	201/TS	45	8:00	Từ Thanh Dung
12	TS337	Dịch bệnh thủy sản	'H01	18	3	12/11/2019	301/TS	45	14:00	Từ Thanh Dung
13	TS145	Vi sinh thủy sản đại cương A	'H01	20	1	27/9/2019	302/TS	45	13:00	Trần Thị Mỹ Duyên
14	TS326	Nguyên lý và kỹ thuật chẩn đoán bệnh thủy sản	'01	40	2	22/11/2019	302/TS	45	8:00	Trần Thị Mỹ Duyên
15	TS104	Sinh thái thủy sinh vật	'03	49	2	22/11/2019	203/TS	60	9:00	Huỳnh Trường Giang
16	TS152	Hóa phân tích ứng dụng - TS	'01	19	1	27/11/2019	303/TS	60	9:00	Huỳnh Trường Giang
17	AQ206	Nhập môn khoa học nghề cá	'01	20	1	28/11/2019	404/TS	45	13:30	Trần Ngọc Hải
18	TS302	Kỹ thuật sản xuất giống và nuôi giáp xác	'01	50	2	29/11/2019	401/TS	60	7:00	Trần Ngọc Hải
19	TS302	Kỹ thuật sản xuất giống và nuôi giáp xác	'02	24	1	22/11/2019	202/TS	60	13:30	Trần Ngọc Hải
20	TS302	Kỹ thuật sản xuất giống và nuôi giáp xác	'03	82	2	10/12/2019	503/TS	60	7:00	Trần Ngọc Hải
21	TS198	Miễn dịch học thủy sản đại cương	'01	63	2	20/11/2019	504/TS	60	13:30	Bùi Thị Bích Hằng
22	TS198	Miễn dịch học thủy sản đại cương	'H01	63	2	2/11/2019	504/TS	60	14:00	Bùi Thị Bích Hằng
23	TS281	Bệnh nấm và ký sinh trùng ở động vật thủy sản	'01	39	2	19/11/2019	303/TS	60	14:00	Nguyễn Thị Thu Hằng
24	AQ312C	Kinh tế thủy sản	'01	24	1	19/09/2019	204/TS	90	14:00	Huỳnh Văn Hiền
25	TS204	Phân tích hoạt động kinh doanh	'01	35	2	21/11/2009	402/TS	60	7:00	Huỳnh Văn Hiền
26	AQ309	Thiết bị và công trình thủy sản	'01	23	2	14/11/2019	304/TS	90	8:50	Nguyễn Văn Hòa
27	TS119	Sinh học phân tử đại cương	'01	56	2	21/11/2019	504/TS	60		Trần Thị Tuyết Hoa
28	TS282	Bệnh vi khuẩn và virus Ở động vật thủy sản	'01	40	1	21/11/2019	401/TS	60		Trần Thị Tuyết Hoa
29	TS320	Công trình và thiết bị thủy sản	'01	50	1	27/11/2019	203/TS	90	9:00	Nguyễn Văn Hòa
30	TS320	Công trình và thiết bị thủy sản	'02	45	1	15/11/2019	202/TS	90	9:50	Nguyễn Văn Hòa
31	AQ208	Phân loại học đại cương	'01	14	1	28/11/2019	204/TS	90	13:30	Hà Phước Hùng

STT	Mã HP	Tên học phần	Ký hiệu	Số SV	Số CB	Ngày thi	Phòng thi	Số phút thi	Giờ thi	Cán Bộ Giảng Dạy
32	TS115	Động vật có xương sống biển	'01	36	2	26/10/2019	203/TS	90	7:50	Hà Phước Hùng
33	TS153	Hình thái và phân loại tôm, cá	'01	49	2	29/11/2019	402/TS	90	7:00	Hà Phước Hùng
34	TS153	Hình thái và phân loại tôm, cá	'02	49	2	27/11/2019	203/TS	90	13:30	Hà Phước Hùng
35	TS153	Hình thái và phân loại tôm, cá	'03	43	2	25/11/2019	303/TS	44	7:00	Hà Phước Hùng
36	AQ211	Sinh lý động vật thủy sản	'01	14	1	02/12/2019	204/TS	90	8:00	Đỗ Thị Thanh Hương
37	TS106	Sinh lý động vật thủy sản A	'01	50	2	20/11/2019	302/TS	90	14:00	Đỗ Thị Thanh Hương
38	TS106	Sinh lý động vật thủy sản A	'02	73	3	20/11/2019	502/TS	90	7:30	Đỗ Thị Thanh Hương
39	TS418	Công nghệ chế biến dầu, bột cá và dược liệu	'01	49	2	19/11/2019	201/TS	60	14:00	Đỗ Thị Thanh Hương
40	TS307	Thực tập giáo trình kỹ thuật nuôi hải sản	'H01	43	2	28/11/2019	502/TS	45	8:00	Lý Văn Khánh
41	AQ315	Thuyết trình	'01	41	2	30/11/2019	204/TS	60	8:00	Lam Mỹ Lan
42	TS103	Ngư nghiệp đại cương	'02	50	2	25/11/2019	202/TS	60	15:30	Lam Mỹ Lan
43	TS301	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	'01	27	1	16/11/2019	302/TS	45	8:00	Lam Mỹ Lan
44	TS301	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	'02	42	2	20/11/2019	302/TS	45	10:00	Lam Mỹ Lan
45	TS108	Di truyền và chọn giống thủy sản	'01	50	2	20/11/2019	203/TS	60	8:00	Phạm Thanh Liêm
46	TS108	Di truyền và chọn giống thủy sản	'04	42	2	22/11/2019	202/TS	60	8:00	Phạm Thanh Liêm
47	TS111	Phương pháp nghiên cứu sinh học cá	'01	49	2	19/11/2019	203/TS	60	8:00	Phạm Thanh Liêm
48	TS303	Kỹ thuật sản xuất giống cá nước ngọt	'03	42	2	29/11/2019	502/TS	60	15:30	Phạm Thanh Liêm
49	TS196	Thực vật thủy sinh	'01	45	2	29/11/2019	502/TS	60	9:00	Nguyễn Thị Kim Liên
50	TS196	Thực vật thủy sinh	'02	49	2	29/11/2019	504/TS	60	9:00	Nguyễn Thị Kim Liên
51	TS196	Thực vật thủy sinh	'03	48	2	29/11/2019	502/TS	60	10:00	Nguyễn Thị Kim Liên
52	TS196	Thực vật thủy sinh	'04	40	2	29/11/2019	504/TS	60	10:00	Nguyễn Thị Kim Liên
53	TS103	Ngư nghiệp đại cương	'03	61	2	4/11/2019	502/TS	90	7:00	Dương Nhựt Long
54	TS103	Ngư nghiệp đại cương	'H01	31	1	19/10/2019	305/TS	90	7:30	Dương Nhựt Long
55	TS301	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	'03	45	2	20/11/2019	303/TS	90	7:00	Dương Nhựt Long
56	TS312	Kỹ thuật khai thác thủy sản B	'01	61	2	13/11/2019	504/TS	60	9:50	Nguyễn Thanh Long
57	TS153	Hình thái và phân loại tôm, cá	'H01	20	1	21/11/2019	302/HA5	90	13:30	Lê Thị Phương Mai
58	TS310	Kỹ thuật nuôi cá cảnh và thủy đặc sản	'H01	24	1	25/9/2019	302/TS	60	8:00	Lê Thị Phương Mai
59	TS412	Vi sinh vật hữu Ích	'01	34	1	18/11/2019	302/TS	60	9:50	Phạm Thị Tuyết Ngân
60	TS371	Thiết bị chế biến thủy sản	'01	79	1	22/11/19	405/TS	79		Trần Văn Nhã
61	TS211	Quá trình và thiết bị CNTP A	'01	78	2	18/11/2019	504/TS	75	15:20	Văn Minh Nhựt
62	TS211	Quá trình và thiết bị CNTP A	'02	38	1	20/11/2019	202/C2	75	9:40	Văn Minh Nhựt
63	TS145	Vi sinh thủy sản đại cương A	'01	51	2	18/11/2019	202/TS	60	9:00	Đặng Thị Hoàng Oanh
64	TS145	Vi sinh thủy sản đại cương A	'02	54	2	12/11/2019	401/TS	60	14:00	Đặng Thị Hoàng Oanh
65	TS100	Sinh hóa - TS	'01	50	2	24/11/2019	504/TS	45	8:00	Trần Minh Phú
66	TS100	Sinh hóa - TS	'02	56	2	29/11/2019	504/TS	45	7:00	Trần Minh Phú
67	TS100	Sinh hóa - TS	'03	50	2	29/11/2019	504/TS	45	7:00	Trần Minh Phú
68	TS100	Sinh hóa - TS	'04	40	2	24/11/2019	504/TS	45	8:00	Trần Minh Phú
69	TS213	Phân tích thực phẩm thủy sản	'01	58	2	12/11/2019	504/TS	60	7:00	Trần Minh Phú
70	TS213	Phân tích thực phẩm thủy sản	'02	59	2	12/11/2019	504/TS	60	8:30	Trần Minh Phú

STT	Mã HP	Tên học phần	Ký hiệu	Số SV	Số CB	Ngày thi	Phòng thi	Số phút thi	Giờ thi	Cán Bộ Giảng Dạy
71	TS216	Thực tập giáo trình cơ sở chế biến thủy sản	'01	52	2	12/12/2019	203/TS	180	7:00	Trần Minh Phú
72	TS216	Thực tập giáo trình cơ sở chế biến thủy sản	'02	47	2	12/12/2019	203/TS	180	7:00	Trần Minh Phú
73	TS350	Quản lý chất lượng sản phẩm thủy sản	'01	48	2	10/12/2019	504/TS	60	8:00	Trần Minh Phú
74	TS410	Quản lý chất lượng môi trường ao nuôi thủy sản	'01	40	1	30/11/2019	202/TS	60	7:30	Trương Quốc Phú
75	TS410	Quản lý chất lượng môi trường ao nuôi thủy sản	'H01	47	1	10/12/2019	204/HA5	60		Trương Quốc Phú
76	TS103	Ngư nghiệp đại cương	'01	50	1	28/11/2019	201/TS	60	9:50	Nguyễn Thanh Phương
77	TS166	Nuôi trồng thủy sản	'01	36	1	26/11/2019	201/TS	60	9:50	Nguyễn Thanh Phương
78	TS349	Kinh tế tài nguyên thủy sản	'01	64	2	15/11/2019	504/TS	60	9:50	Đặng Thị Phượng
79	AQ214	Thống kê và phép thí nghiệm	'01	15	1	22/11/2019	304/TS	60	8:00	Võ Nam Sơn
80	TS229	Hệ thống nuôi thủy sản	'H01	59	1	14/10/2019	304/HA05	60	9:00	Võ Nam Sơn
81	TS304	Kỹ thuật nuôi cá nước lợ	'01	32	1	20/11/2019	401/TS	60	9:00	Võ Nam Sơn
82	AQ302	Quản lý trại giống cá	'01	22	1	18/11/2019	304/TS	60	7.30	Bùi Minh Tâm
83	TS106	Sinh lý động vật thủy sản A	'H01	20	1	26/11/2019	301/HA5	60	14:00	Tô Công Tâm
84	TS117	Sinh lý động vật thủy sản B	'H01	16	1	26/11/2019	301/HA6	60	8:00	Tô Công Tâm
85	TS303	Kỹ thuật sản xuất giống cá nước ngọt	'01	75	2	11/11/2019	504/TS	60	13:30	Bùi Minh Tâm
86	TS310	Kỹ thuật nuôi cá cảnh và thủy đặc sản	'01	56	2	19/11/2019	504/TS	60	13:30	Bùi Minh Tâm
87	TS307	Thực tập giáo trình kỹ thuật nuôi hải sản	'02	60	2	16/11/1019	504/TS	60	8:00	Châu Tài Tảo
88	TS406	Kỹ thuật sản xuất giống và nuôi thủy sản nước lợ	'01	41	1	19/11/2019	201/TS	60	7:00	Châu Tài Tảo
89	TS313	Kỹ thuật nuôi động vật thân mềm	'01	63	2	26/11/2019	504/TS	75	15:20	Ngô Thị Thu Thảo
90	TS313	Kỹ thuật nuôi động vật thân mềm	'02	36	1	28/11/2019	303/TS	75	9:50	Ngô Thị Thu Thảo
91	TS313	Kỹ thuật nuôi động vật thân mềm	'H01	43	1	27/11/2019	504/TS	75	14:00	Ngô Thị Thu Thảo
92	TS100	Sinh hóa - TS	'05	52	2	28/11/2019	501/TS	60	10:00	Nguyễn Quốc Thịnh
93	TS100	Sinh hóa - TS	'06	49	2	28/11/2019	502/TS	60	10:00	Nguyễn Quốc Thịnh
94	TS100	Sinh hóa - TS	'07	49	2	28/11/2019	501/TS	60	16:00	Nguyễn Quốc Thịnh
95	TS209	Vi sinh thực phẩm thủy sản 1	'01	59	2	22/11/2019	502/TS	60	8:00	Nguyễn Quốc Thịnh
96	TS210	Vi sinh thực phẩm thủy sản 2	'01	56	2	25/11/2019	502/TS	60	9:00	Nguyễn Quốc Thịnh
97	TS413	Vệ sinh an toàn thực phẩm thủy sản	'01	25	1	5/11/2019	302/TS	60	10:00	Nguyễn Quốc Thịnh
98	TS416	Công nghệ chế biến thủy sản lạnh đông	'01	51	2	25/11/2019	504/TS	75	8:00	Trương Thị Mộng Thu
99	TS132	Anh văn chuyên môn - CBTS	'01	26	1	22/11/2019	203/TS	60	14:00	Lê Thị Minh Thủy
100	TS214	Công nghệ sau thu hoạch thủy sản	'01	32	1	25/11/2019	203/TS	75	7:30	Lê Thị Minh Thủy
101	TS221	Bao bì thực phẩm thủy sản	'01	60	2	28/10/2019	405/TS	60	15:00	Lê Thị Minh Thủy
102	TS362	Công nghệ chế biến đồ hộp thủy sản	'01	40	2	19/11/2019	203/TS	60	10:00	Lê Thị Minh Thủy
103	TS365	Phụ gia chế biến thủy sản	'01	68	2	20/11/2019	502/TS	60	13:30	Lê Thị Minh Thủy
104	TS367	Công nghệ chế biến rong biển	'01	42	2	14/11/2019	203/TS	60	10:00	Lê Thị Minh Thủy
105	TS331	Thực tập giáo trình bệnh học 1	'01	46	1	11/9/2019	504/TS	60	13:30	Đặng Thụy Mai Thy
106	TS332	Thực tập giáo trình bệnh học 2	'01	45	1	26/11/2019	504/TS	60	7:30	Đặng Thụy Mai Thy
107	TS308	Kinh tế thủy sản	'01	51	2	19/11/2019	303/TS	60	9:50	Nguyễn Thanh Toàn
108	TS309	Kỹ thuật nuôi thức ăn tự nhiên	'01	45	1	14/11/19	504/TS	45	9:50	Huỳnh Thanh Tới
109	TS309	Kỹ thuật nuôi thức ăn tự nhiên	'02	59	2	14/11/19	502/TS	60	15:20	Huỳnh Thanh Tới

STT	Mã HP	Tên học phần	Ký hiệu	Số SV	Số CB	Ngày thi	Phòng thi	Số phút thi	Giờ thi	Cán Bộ Giảng Dạy
110	TS303	Kỹ thuật sản xuất giống cá nước ngọt	'02	58	2	22/11/2019	502/TS	45	9:50	Nguyễn Văn Triều
111	TS405	Kỹ thuật sản xuất giống và nuôi thủy sản nước ngọt	'01	22	1	19/11/2019	202/TS	45	14:00	Nguyễn Văn Triều
112	TS405	Kỹ thuật sản xuất giống và nuôi thủy sản nước ngọt	'02	55	2	28/11/2019	402/TS	40	14:20	Nguyễn Văn Triều
113	AQ212	Dinh dưỡng động vật thủy sản	'01	14	1	22/10/2019	203/TS	90	8:00	Trần Lê Cẩm Tú
114	TS107	Dinh dưỡng và thức ăn thủy sản A	'01	51	2	23/10/2019	501+502/TS	60	11:45	Trần Lê Cẩm Tú
115	TS107	Dinh dưỡng và thức ăn thủy sản A	'02	29	1	24/10/2019	504/TS	60	11:30	Trần Lê Cẩm Tú
116	TS128	Hóa học thực phẩm thủy sản	'01	50	2	11/27/2019	504/TS	60	14:00	Vương Thanh Tùng
117	TS128	Hóa học thực phẩm thủy sản	'02	48	1	27/11/2019	501/TS	60	14:00	Vương Thanh Tùng
118	TS128	Hóa học thực phẩm thủy sản	'03	28	1	27/11/2019	502/TS	60	14:00	Vương Thanh Tùng
119	TS217	Dinh dưỡng học	'02	81	2	24/10/2019	504+502/TS	60	11:30	Vương Thanh Tùng
120	AQ209	Ao hồ học	'01	15	1	27/11/2019	204/TS	60	9:00	Vũ Ngọc Út
121	TS104	Sinh thái thủy sinh vật	'01	49	2	11/11/2019	202/TS	60	9:00	Vũ Ngọc Út
122	TS104	Sinh thái thủy sinh vật	'02	50	2	21/11/2019	302/TS	60	9:00	Vũ Ngọc Út
123	TS197	Động vật thủy sinh	'01	46	2	29/11/2019	303/TS	60	9:00	Vũ Ngọc Út
124	TS197	Động vật thủy sinh	'02	50	2	28/11/2019	302/TS	60	9:00	Vũ Ngọc Út
125	TS197	Động vật thủy sinh	'03	50	2	25/11/2019	203/TS	60	14:00	Vũ Ngọc Út
126	TS197	Động vật thủy sinh	'04	65	2	29/11/2019	504/TS	60	14:00	Vũ Ngọc Út
127	TS232	Thủy sinh vật	'01	65	2	26/11/2019	502/TS	60	14:00	Vũ Ngọc Út
128	TS279	Thực tập giáo trình-QLNLTS nước ngọt	'01	38	2	22/09/2019	405/TS	180	7:30	Mai Viết Văn
129	TS288	Ứng dụng các mô hình sinh thái	'01	62	2	23/09/2019	504/TS	60	7:30	Mai Viết Văn
130	TS153	Hình thái và phân loại tôm, cá	'04	50	2	26/11/2019	401/TS	90	7:00	Trần Văn Việt
131	TS153	Hình thái và phân loại tôm, cá	'05	50	2	27/11/2019	401KTS	90	7:00	Trần Văn Việt
132	TS153	Hình thái và phân loại tôm, cá	'06	51	2	26/11/2019	203/TS	90	13:30	Trần Văn Việt
133	TS184	GIS và viễn thám trong nghề cá	'01	35	1	5/11/2019	405/TS	60	10:00	Trần Văn Việt
134	TS190	Quan trắc và cảnh báo môi trường	'01	66	2	1/11/2019	502/TS	60	13:30	Trần Văn Việt
135	TS307	Thực tập giáo trình kỹ thuật nuôi hải sản	'01	56	2	1/12/2019	305/TS	60	8:00	Lê Quốc Việt
136	TS335	Kỹ thuật sản xuất giống và nuôi cá biển	'01	49	2	1/12/2019	501/TS	60	14:00	Lê Quốc Việt
137	TS335	Kỹ thuật sản xuất giống và nuôi cá biển	'02	64	2	1/12/2019	502/TS	60	14:00	Lê Quốc Việt
138	TS335	Kỹ thuật sản xuất giống và nuôi cá biển	'03	48	2	1/12/2019	503/TS	60	14:00	Lê Quốc Việt
139	AQ203	Tiếng Anh Nuôi trồng thủy sản 1	'01	24	1	27/11/2019	304/TS	60	7:30	Dương Thúy Yên
140	AQ216	Phương pháp nghiên cứu khoa học	'01	23	1	26/11/2019	304/TS	90	14:00	Dương Thúy Yên
141	AQ307	Cải tiến di truyền và quản lý nguồn lợi	'01	22	1	27/11/2019	404/TS	90	14:00	Dương Thúy Yên
142	TS108	Di truyền và chọn giống thủy sản	'02	36	1	28/11/2019	201/TS	60	14:00	Dương Thúy Yên
143	TS108	Di truyền và chọn giống thủy sản	'03	50	1	29/11/2019	405/TS	60	14:00	Dương Thúy Yên
144	TS169	Di truyền quần thể thủy sinh vật	'01	29	1	30/11/2019	202/TS	45	7:30	Dương Thúy Yên

Cần Thơ, ngày 15 tháng 11 năm 2019

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

STT	Mã HP	Tên học phần	Ký hiệu	Số SV	Số CB	Ngày thi	Phòng thi	Số phút thi	Giờ thi	Cán Bộ Giảng Dạy
										TRƯƠNG QUỐC PHÚ